

**PHIẾU THEO DÕI TIẾP NHẬN, XỬ LÝ VÀ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT
HỒ SƠ, CÔNG VIỆC CHUYÊN MÔN THUỘC SỞ**

I. Thông tin tiếp nhận:

1. Số, ký hiệu văn bản đến: 325

Ngày đến: 18.1.5.../2011.

2. Ngày văn thư chuyển đến phòng chuyên môn:

Ngày :...../...../2011.

II. Ý kiến chỉ đạo, xử lý của lãnh đạo:

1. Ý kiến chỉ đạo của Giám đốc: Phòng làm tiếp theo dõi, xử lý.

Ngày 19 tháng 5 năm 2011

2. Ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo phụ trách:

- Thời hạn yêu cầu phòng chủ trì:

Ngày...../...../2011.

- Thời hạn yêu cầu phòng phối hợp (nếu có):

Ngày...../...../2011.

Ngàythángnăm 2011

III. Kết quả giải quyết:

1. Lãnh đạo phòng phân công cán bộ xử lý:

.....; ngày:...../...../2011; Ký tên:.....

2. Phòng chủ trì trình Lãnh đạo Sở:

- Lần thứ nhất: Ngày:...../...../2011;

Ký tên:.....

- Lần thứ hai: Ngày:...../...../2011;

Ký tên:.....

3. Lãnh đạo Sở ký ban hành: Ngày:...../...../2011;

Ký tên:.....

4. Phòng chủ trì chuyển văn bản đã được Lãnh đạo Sở ký đến văn thư:

Ngày:...../...../2011;

Ký tên:.....

5. Văn thư phát hành văn bản: Ngày:...../...../2011;

Ký tên:.....

UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
SỞ XÂY DỰNG

Số : 325/SXD-KT

Hướng dẫn điều chỉnh dự toán
chi phí chi phí xây dựng công trình theo
Nghị định số 108/2010/NĐ-CP ngày
29/10/2010 của Chính Phủ.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Nông, ngày 17 tháng 5 năm 2011

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
CÔNG VĂN ĐẾN

Số Ngày 18.1.5. /2011.

Kính gửi:

- Các Sở, Ban ngành trong tỉnh Đắk Nông;
- UBND các huyện, thị xã Gia Nghĩa;
- Các chủ đầu tư.

Thực hiện Quyết định số 653/QĐ-UBND ngày 12/5/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông về việc điều chỉnh dự toán chi phí xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Đắk Nông theo Nghị định số 108/2010/NĐ-CP ngày 29/10/2010 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng, đối với người lao động làm việc ở công ty doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác trang trại, hộ gia đình, cá nhân và tổ chức khác của Việt Nam có thuê mướn lao động. Sở Xây dựng Đắk Nông hướng dẫn điều chỉnh dự toán chi phí xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Đắk Nông như sau:

I- Điều chỉnh dự toán chi phí xây dựng công trình (bảng phụ lục số 1)

Đối với những dự toán xây dựng công trình được lập theo tiết 2.1.1, 2.1.2 thuộc điểm 2 mục II tại hướng dẫn số 434/SXD-KT ngày 12/7/2010 của sở Xây dựng Đắk Nông V/v hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đã phê duyệt:

1. Điều chỉnh chi phí nhân công: Chi phí nhân công trong dự toán chi phí xây dựng công trình được nhân với hệ số điều chỉnh $K^{đnc}$ là: **1,137**

2. Điều chỉnh chi phí máy thi công: Chi phí máy thi công trong dự toán chi phí xây dựng công trình được nhân với hệ số điều chỉnh $K^{đmctc1}$ là: 1,117 Và $K^{đmctc2}$ là: **1,104**.

Hệ số điều chỉnh $K^{đmctc1}$ trên áp dụng cho những công trình mà chi phí máy móc thiết bị thi công lập theo Quyết định số 484/QĐ-UBND ngày 14/4/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông .

Hệ số điều chỉnh $K^{đmctc2}$ trên áp dụng cho những công trình mà chi phí máy móc thiết bị thi công lập theo Công văn số 943/SXD-KT ngày 09/12/2010 của Sở Xây dựng Đắk Nông V/v công bố giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng công trình

3. Một số khoản mục chi phí khác trong dự toán xây dựng công trình: các khoản mục chi phí quản lý dự án, tư vấn đầu tư xây dựng và một số khoản chi phí khác tính bằng tỷ lệ % theo quy định.



II- Điều chỉnh dự toán trong đơn giá khảo sát xây dựng:

Chi phí khảo sát xây dựng :

Dự toán chi phí khảo sát xây dựng lập theo điểm 2 mục V tại Văn bản số 310/SXD-KT ngày 25/5/2010 thì " Cột nhân công " và " Cột máy thi công " trong đơn giá khảo sát xây dựng được tiếp tục nhân với hệ số điều chỉnh **Kđmctcks** là **1,137**, **Kđmctcks1** là **1,077** **Kđmctcks2** là **1,133**, được xác định như sau:

$$\text{Cột đơn giá} = [\text{Cột VL} + \text{Cột NC} \times 1,7 \times \mathbf{1,137} \times (1 + 1/H \times F) + \text{Cột MTC} \times \mathbf{1,1077} \text{ hoặc } \mathbf{1,133}] \times 1,06$$

Trong đó: + F: Hệ số phụ cấp khu vực theo quy định hiện hành,

+ H: Hệ số để tính toán khoản phụ cấp khu vực: $H = 3,5436$

Hệ số điều chỉnh **Kđmctcks1** trên áp dụng cho những công trình mà chi phí nhân công và phí máy móc thiết bị thi công lập theo Quyết định số 484/QĐ-UBND ngày 14/4/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông .

Hệ số điều chỉnh **Kđmctcks2** trên áp dụng cho những công trình mà chi phí máy móc thiết bị thi công lập theo Công văn số 943/SXD-KT ngày 09/12/2010 của Sở Xây dựng Đắk Nông V/v công bố giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng công trình

III- Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. Đối tượng áp dụng:

- Những công trình, hạng mục công trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán nhưng chưa hoặc đang tổ chức đấu thầu, chỉ định thầu hoặc đã hoàn tất kết quả đấu thầu nhưng chưa ký hợp đồng thì được điều chỉnh dự toán chi phí xây dựng công trình theo các nội dung kèm theo hướng dẫn này.

- Những công trình đã ký hợp đồng thi công thì việc điều chỉnh thực hiện theo nội dung trong hợp đồng đã ký kết.

2. Phạm vi áp dụng:

- Việc điều chỉnh dự toán xây dựng công trình thực hiện từ ngày 01/01/2011.

- Chủ đầu tư sử dụng chi phí dự phòng cho yếu tố trượt giá để điều chỉnh cơ cấu chi phí trong dự toán xây dựng công trình và báo người quyết định đầu tư theo quy định.

- Chủ đầu tư có trách nhiệm điều chỉnh dự toán công trình xây dựng, tự tổ chức thẩm định và phê duyệt kết quả điều chỉnh theo quy định hiện hành.

Đối với những dự án đầu tư xây dựng công trình đang lập hoặc đã lập nhưng chưa được cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt thì chủ đầu tư yêu cầu đơn vị tư vấn tính toán lại tổng mức đầu tư cho phù hợp với chế độ tiền lương tối thiểu hiện hành trước khi trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt.

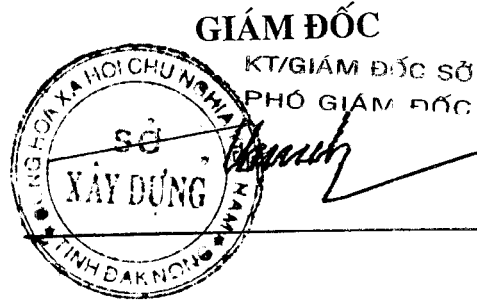
Những công trình xây dựng của các dự án đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế- kỹ thuật xây dựng công trình đang tổ chức thực hiện lập dự toán thì dự toán chi phí xây dựng các công trình và các khoản mục chi phí khác được xác định theo các nội dung tại hướng dẫn số 434/SXD-KT ngày 12/7/2010 của sở Xây dựng Đắk Nông V/v hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trên địa

bản tỉnh Đắk Nông. Trong đó đơn giá nhân công áp dụng tại Công văn số 07/SXD-KT ngày 05/01/2011, giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng công trình áp dụng tại Công văn số 253/SXD-KT ngày 15/4/2011 của sở Xây dựng Đắk Nông.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng Đắk Nông để thống nhất giải quyết. Điện thoại : 0501.2216842.

Nơi nhận : *02/06*

- Như trên;
- Tỉnh Ủy (b/c);
- HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Bộ Xây dựng (b/c);
- Lưu VT-KT.

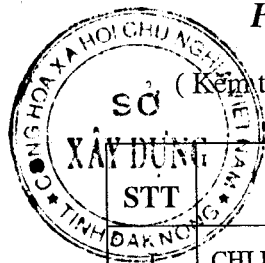


NGUYỄN THIÊN THẠNH



Phụ lục 1 : TỔNG HỢP DỰ TOÁN CHI PHÍ XÂY DỰNG

(Kèm theo hướng dẫn số 35/SXD-KT ngày 17/5/2011 của Sở Xây dựng Đắk Nông)



STT	KHOẢN MỤC CHI PHÍ	CÁCH TÍNH	KÝ HIỆU
I	CHI PHÍ TRỰC TIẾP		
1	Chi phí vật liệu theo dự toán đã lập	Theo dự toán	VL
2	Chi phí nhân công	$NC = nc_1 + nc_2 + nc_3$	NC
2.1	Chi phí nhân công theo dự toán đã lập	$(\text{Theo dự toán}) \times 1,137$	nc_1
2.2	Các khoản phụ cấp tính theo lương tối thiểu theo quy định	$(nc_1 \times f_1) : H_1$	nc_2
2.2	Các khoản phụ cấp tính theo lương cơ bản theo quy định	$(nc_1 \times f_2) : H_2$	nc_3
3	Chi phí máy thi công	$M = m_1 + m_2 + m_3 + m_4$	M
3.1	Chi phí máy theo dự toán đã lập	$(\text{Theo dự toán}) \times 1,117$ hoặc 1,104	m_1
3.2	Các khoản phụ cấp tiền lương thợ lái máy tính theo lương tối thiểu	$(f_1 \times T_{lm} \times 1,137) / H_1$ (T_{lm} : theo dự toán đã lập)	m_2
3.3	Các khoản phụ cấp tiền lương thợ lái máy tính theo lương cơ bản	$(f_2 \times T_{lm} \times 1,137) / H_2$ (T_{lm} : theo dự toán đã lập)	m_3
3.4	Bù nhiên liệu trong giá ca máy	(nếu có)	m_4
4	Chi phí trực tiếp khác	$(VL+NC+M) \times \text{tỷ lệ}$	TT
	Chi phí trực tiếp	$VL+NC+M+TT$	T
II	CHI PHÍ CHUNG	$T \times \text{tỷ lệ}$	C
III	THU NHẬP CHỊU THUẾ TÍNH TRƯỚC	$(T+C) \times \text{tỷ lệ}$	TL
	Chi phí xây dựng trước thuế	$(T+C+TL)$	G
IV	THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG	$G \times T^{GTGT-XD}$	GTGT
	Chi phí xây dựng sau thuế	$G + GTGT$	G^{XD}
V	CHI PHÍ XÂY DỰNG NHÀ TẠM TẠI HIỆN TRƯỜNG ĐỂ Ở VÀ ĐIỀU HÀNH THI CÔNG	$G \times \text{tỷ lệ} \times (1 + T^{GTGT-XD})$	G_{XDNT}
	TỔNG CỘNG	$G^{XD} + G_{XDNT}$	G_{XD}
VI	CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN	Theo tỷ lệ quy định	
VII	CHI PHÍ TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	Theo tỷ lệ quy định	
VIII	CHI PHÍ KHÁC	Theo tỷ lệ quy định	

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

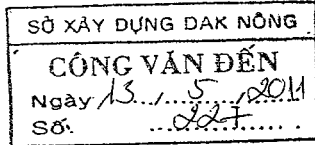
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 653/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 12 tháng 5 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Điều chỉnh dự toán chi phí xây dựng công trình



CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND, ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng số 16/2003/QH 11, ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 108/2010/NĐ-CP ngày 29/10/2010 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng, đối với người lao động làm việc ở công ty doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác trang trại, hộ gia đình, cá nhân và tổ chức khác của Việt Nam có thuê mướn lao động;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Đắk Nông tại Công văn số: 265/SXD-KT, ngày 20/4/2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh dự toán chi phí xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Đắk Nông theo Nghị định số 108/2010/NĐ-CP ngày 29/10/2010 của Chính phủ, với các nội dung sau:

1. Đối tượng áp dụng

- a) Những dự toán công trình đã được cấp thẩm quyền phê duyệt nhưng chưa hoặc đang tổ chức đấu thầu;
- b) Những dự toán công trình đã có kết quả đấu thầu nhưng chưa tiến hành ký kết hợp đồng.
- c) Những công trình đã ký hợp đồng thi công thì việc điều chỉnh thực hiện theo nội dung trong hợp đồng đã ký kết.

Điều 2. Chủ đầu tư có trách nhiệm điều chỉnh dự toán công trình xây dựng, tự tổ chức thẩm định và phê duyệt kết quả điều chỉnh theo quy định hiện hành.

Chủ đầu tư sử dụng chi phí dự phòng cho yếu tố trượt giá để điều chỉnh cơ cấu chi phí trong dự toán xây dựng công trình và báo người quyết định đầu tư theo quy định.

Điều 3. Giao cho Sở Xây dựng hướng dẫn điều chỉnh dự toán chi phí xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 108/2010/NĐ-CP ngày 29/10/2010 của Chính phủ để phục vụ cho việc lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng đối với các công trình sử dụng 30% vốn Nhà nước trở lên trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT Tỉnh uỷ (báo cáo);
- TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- Bộ Xây dựng (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh; *bat*
- Lưu VT, KHTH, KTTC, CNXD(V).

24

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Bốn